

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT CÔNG TÁC NĂM 2025
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác xây dựng, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

a) Xây dựng, hoàn thiện VBQPPL

Thực hiện Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2025 của Bộ Xây dựng¹, Cục ĐBVN đã hoàn thành xây dựng và trình Bộ Xây dựng **11/11** văn bản (xây dựng **11** dự thảo văn bản QPPL (gồm **04 Nghị định**² và **07 Thông tư**³).

Bên cạnh đó, Cục đã phối hợp xây dựng hoặc tham gia góp ý nhiều dự thảo Luật, Nghị định, Thông tư thuộc các lĩnh vực liên quan theo thẩm quyền, trong đó Luật Đường bộ năm 2024 sửa đổi đã được Quốc hội thông qua, góp ý sửa đổi các quy định pháp luật về PPP được Quốc hội thông qua tại Luật số 90/2025/QH15.

Đánh giá công tác xây dựng VBQPPL đáp ứng tiến độ và 100% kế hoạch đề ra. Trong đó, một số VBQPPL có tiến độ triển khai vượt yêu cầu: (i) Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đường bộ: đã hoàn thiện để Bộ Xây dựng trình Chính phủ ngày 05/11/2025, **vượt 25 ngày so với yêu cầu** (trình trước 30/11/2025); (ii) Sửa đổi, bổ sung Luật Đường bộ tại Dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 10 Luật liên quan đến an ninh, trật tự (được Quốc hội thông qua ngày 10/12/2025): Cục ĐBVN là một trong những **đơn vị đầu tiên hoàn thành việc sửa nội dung Luật** theo nhiệm vụ được giao để xử lý các vấn đề liên quan đến tổ chức, bộ máy.

Đã ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành VBQPPL năm 2025⁴, tổng kết việc thi hành Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt⁵; tổ chức rà soát **42** văn bản (**02** Luật, **13** Nghị định và **27** Thông tư). Đã thực hiện rà soát khoảng **900** lượt văn bản của **18** chuyên đề các VBQPPL trong lĩnh vực đường bộ, trong đó đặc biệt là việc rà soát, hoàn thiện thể chế trong việc sắp xếp tổ chức, bộ máy, phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền và triển khai chính quyền 2 cấp. Đồng thời, xây dựng và triển khai phương án cắt giảm, đơn giản hoá TTHC, điều kiện kinh doanh theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ, theo đó đã cắt giảm, đơn giản hoá: **44/56 TTHC (đạt tỷ lệ 78,6%)**; **100/287 ngày giải quyết (đạt tỷ lệ 34,8%)**; **34,38/99,19 triệu đồng chi phí giải quyết (đạt tỷ lệ 34,67%)**; **17/54 điều kiện (đạt tỷ lệ 31,5%)** và **sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL có thành phần hồ sơ thay thế bằng dữ liệu**. Đối chiếu theo yêu cầu của Bộ Xây dựng⁶ về rà soát, cắt giảm, đơn giản hoá TTHC thuộc lĩnh vực (cắt giảm ít nhất 30% thời gian giải quyết TTHC, 30% chi phí tuân thủ TTHC và 30% điều kiện kinh doanh trong năm 2025) **các chỉ tiêu Cục đã hoàn thành rà soát và tỷ lệ cắt giảm đều vượt mức tối thiểu (30%)**.

Thực hiện các chỉ đạo của Bộ Xây dựng về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và

triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp⁷, Cục ĐBVN đã triển khai phương án phân cấp, phân quyền đối với 26/31 nhiệm vụ (đạt 83%, vượt tỷ lệ chung của Bộ Xây dựng là 50,21%).

b) Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho địa phương khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp

Tham gia 03 Tổ công tác của Bộ Xây dựng⁸ để nắm bắt, tổng hợp tình hình triển khai tại các địa phương (Thanh Hóa, TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Thái Nguyên, Đồng Nai, Cần Thơ, Đà Nẵng). Đồng thời, tiếp nhận thông tin, phản hồi đề nghị, phản ánh từ các Sở Xây dựng khi thực hiện nhiệm vụ phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực đường bộ, đưa ra phương án, giải pháp kịp thời, bảo đảm không bị gián đoạn (tổ chức tập huấn cùng các địa phương tại 02 hội nghị⁹).

2. Công tác quy hoạch, đề án

a) Quy hoạch mạng lưới đường bộ

Triển khai Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 điều chỉnh đã phê duyệt¹⁰, Cục ĐBVN đã hoàn thành các thủ tục công bố Quy hoạch¹¹ theo quy định; đồng thời, thường xuyên tham mưu Bộ Xây dựng kịp thời xử lý các đề xuất của địa phương liên quan đến quy hoạch đường bộ.

b) Quy hoạch KCHTGT đường bộ

Đã hoàn thiện hồ sơ trình Bộ Xây dựng triển khai công tác thẩm định¹² qua Hội đồng thẩm định Quy hoạch¹³. Hội đồng thẩm định đã họp ngày 05/12/2025. Trên cơ sở kết quả họp Hội đồng thẩm định, Cục ĐBVN đã hoàn thiện hồ sơ trình Bộ trưởng xem xét, phê duyệt trong tháng 12/2025.

c) Đề án khai thác tài sản KCHTGT đường bộ cao tốc do Nhà nước đầu tư, quản lý, khai thác

Trên cơ sở Đề án khai thác tài sản KCHTGT đối với 18 tuyến cao tốc¹⁴ Bộ Xây dựng phê duyệt. Cục ĐBVN đã triển khai¹⁵ lập dự án/nhiệm vụ, tổ chức lựa chọn đơn vị vận hành, bảo trì hệ thống thu phí sử dụng đường bộ cao tốc, các công trình kiểm soát tải trọng xe trên các tuyến cao tốc đã duyệt trong đề án, hệ thống Back - End và hệ thống cơ sở dữ liệu thanh toán điện tử giao thông đường bộ để phục vụ tổ chức thu phí từ đầu năm 2026. Đối với các tuyến cao tốc còn lại: thực hiện chỉ đạo của Bộ Xây dựng¹⁶, Cục đã có văn bản¹⁷ gửi các tỉnh/thành phố để xây dựng phương án thu phí.

3. Công tác quản lý đầu tư, phát triển KCHTGT đường bộ

a) Đường bộ cao tốc

Cục ĐBVN được giao theo dõi tổng số 43 dự án/dự án thành phần xây dựng đường cao tốc, trong đó 8 dự án/dự án thành phần do Bộ Xây dựng làm Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền và 35 dự án/dự án thành phần do địa phương làm Cơ quan chủ quản/Cơ quan có thẩm quyền. Đã chủ động rà soát có báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ, Thủ tướng Chính phủ kiểm tra, đôn đốc và đề xuất các giải pháp để tháo gỡ vướng mắc về GPMB, đẩy nhanh tiến độ thi công. Đối với các dự án có yêu cầu cơ bản hoàn thành hoặc thông tuyến cuối năm 2025, đã tham mưu giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai các dự án¹⁸ và tham gia 05 Đoàn kiểm tra rà soát, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan các dự án giao thông trọng điểm có kế hoạch hoàn thành năm 2025 để đạt mục tiêu hoàn thành, thông tuyến 3.000 km đường cao tốc¹⁹.

Qua đó đã đóng góp chung vào kết quả hoàn thành, thông xe 3.188 km vượt mục tiêu 3.000 km Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đề ra.

b) Quốc lộ

Đang triển khai 05 dự án vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 gồm: (1) *QL.14E*: do chậm GPMB và ảnh hưởng thời tiết mưa nhiều, đặc biệt bão lũ nghiêm trọng xảy ra trong tháng 10 và 11 (sạt lở 21 điểm), Bộ đã chấp thuận điều chỉnh tiến độ đến tháng 10/2026; (2) *QL.28B*: do vướng GPMB, hạ tầng kỹ thuật chưa di dời và địa chất phức tạp, Bộ đã chấp thuận điều chỉnh tiến độ đến tháng 06/2026; (3) *QL.7*: hoàn thành năm 2025; (4) *QL.26*: hoàn thành năm 2025; (5) *Dự án QL.31*: đã hoàn thành, bàn giao.

Quá trình triển khai, một số dự án (*QL.7, QL.14E, QL.26, QL.28B,...*) gặp nhiều khó khăn, vướng mắc (*sáp nhập đơn vị hành chính tại địa phương, chậm bàn giao mặt bằng, thời tiết mưa nhiều, giá vật liệu tăng cao...*), đặc biệt do chịu ảnh hưởng bởi các cơn bão số 13, 14 và thời tiết cực đoan làm ảnh hưởng nghiêm trọng việc thi công các dự án *QL.14E, QL.28B*. **Trong điều kiện nhiều vướng mắc bất lợi như đã nêu, Cục ĐBVN đã khắc phục mọi khó khăn, nỗ lực triển khai để hoàn thành các dự án *QL7, QL26* và *QL31* đáp ứng chất lượng, tiến độ yêu cầu.**

c) Trạm dừng nghỉ

Theo mạng lưới trạm dừng nghỉ được phê duyệt, trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông dự kiến đầu tư mới 24 trạm, trong đó: 21 trạm²⁰ đang thực hiện đầu tư; 03²¹ trạm đang hoàn thiện thủ tục đầu tư. Để đẩy nhanh tiến độ, Cục đã chủ động đi kiểm tra, làm việc với địa phương để tháo gỡ vướng mắc cũng như tổng hợp, báo cáo lãnh đạo Bộ²², đồng thời, có nhiều văn bản đề nghị UBND tỉnh, Ban QLDA và các nhà đầu tư khẩn trương đẩy nhanh công tác GPMB, sớm hoàn thành các thủ tục về kinh phí, đầu tư xây dựng và triển khai thi công dự án dự án theo hợp đồng đã ký²³, phấn đấu hoàn thành các công trình dịch vụ công trước ngày 31/12/2025, có phương án xây dựng trạm tạm đối với trường hợp bất khả kháng.

Việc đầu tư hoàn thành các trạm dừng nghỉ để phục vụ người dân và phương tiện lưu thông trên các tuyến cao tốc khi đưa vào khai thác là nhiệm vụ quan trọng, cấp thiết được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng quan tâm, chỉ đạo sát sao. Quá trình triển khai còn gặp nhiều vướng mắc chủ yếu do chậm bàn giao mặt bằng (Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo nhiều lần tại các cuộc họp Ban Chỉ đạo các dự án trọng điểm quốc gia) nhưng Cục ĐBVN đã nỗ lực đôn đốc, phối hợp với địa phương và hỗ trợ nhà đầu tư để khẩn trương triển khai thi công phấn đấu hoàn thành các dự án đáp ứng tiến độ yêu cầu. **Đến thời điểm này việc triển khai đấu thầu 21 trạm đã thu về NSNN khoảng 1.436 tỷ đồng, tiến độ 04 trạm (Hàm Nghi - Vũng Áng, Vũng Áng - Bùng, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây) đã cơ bản hoàn thành công trình dịch vụ công có thể đưa vào khai thác, vượt tiến độ theo yêu cầu (31/12/2025).**

d) Chuẩn bị dự án đầu tư trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2026 - 2030

Đã khẩn trương triển khai chuẩn bị đầu tư các dự án, gồm: (i) 03 tuyến Quốc lộ (53, 62, 91B) khu vực Đồng bằng sông Cửu Long²⁴: đã khẩn trương lập Báo cáo NCKT, phấn đấu phê duyệt vào tháng 02/2026; (ii) 07 dự án được Bộ giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư: đã trình Báo cáo NCTKT/ĐXCTĐT, hoàn thành lấy ý kiến và báo

cáo tiếp thu giải trình 7/7 dự án. Dự kiến hoàn thành công tác thẩm định, có thể trình Bộ phê duyệt các dự án ngay sau khi kế hoạch trung hạn 2026 - 2030 thông qua.

đ) Thu hút nguồn lực đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp, thúc đẩy kinh tế tư nhân

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về phát triển kinh tế tư nhân nhằm huy động tối đa nguồn lực ngoài ngân sách tham gia đầu tư KCHT thông qua các dự án do doanh nghiệp triển khai, trong năm 2025, Cục đã kiến nghị điều chỉnh bổ sung các quy định pháp luật về PPP để tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường đầu tư PPP và triển khai 02 dự án PPP: (i) cao tốc Dầu Giây - Tân Phú và (ii) mở rộng cao tốc TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận với tổng nguồn vốn huy động khoảng 43.200 tỷ đồng (trong đó, dự án TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận, toàn bộ vốn đầu tư hơn 36 nghìn tỷ đồng do doanh nghiệp tự thu xếp vốn; đồng thời, việc áp dụng quy định mới của pháp luật về PPP đã rút ngắn thời gian từ 5 đến 8 tháng về trình tự, thủ tục so với trước đây).

Trong bối cảnh nguồn NSNN còn hạn hẹp, từ năm 2021 (thời điểm Luật PPP có hiệu lực) chưa có dự án PPP do Bộ Xây dựng là cơ quan có thẩm quyền được triển khai. Việc triển khai 02 dự án (43.200 tỷ đồng) từ nguồn lực tư nhân có tính chất đột phá và ý nghĩa rất quan trọng nhằm cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước về thu hút nguồn lực ngoài ngân sách tham gia đầu tư phát triển KCHT, là tín hiệu rất tích cực đối với môi trường thu hút đầu tư PPP trong thời gian tới.

e) Hệ thống thu phí điện tử

Đã chỉ đạo Nhà đầu tư BOO1, BOO2 chuyển đổi tài khoản thu phí sang tài khoản giao thông kết nối với phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ.

Hệ thống CSDL thanh toán điện tử giao thông đường bộ: đã chủ động phối hợp với Ban QLDA 7 và các đơn vị liên quan tổ chức, tham gia nhiều cuộc họp để thống nhất phương án kết nối các Back-End phục vụ triển khai thu phí liên thông các đoạn tuyến đường cao tốc²⁵ làm cơ sở hoàn thiện, phê duyệt thiết kế cơ sở hệ thống Back-End và hệ thống quản lý CSDL thanh toán điện tử giao thông đường bộ để sẵn sàng cho công tác tiếp nhận, quản lý, vận hành, bảo trì các hệ thống từ ngày 01/01/2026.

Kết quả triển khai năm 2025 hệ thống thu phí điện tử không dùng đã được triển khai tại 168 trạm thu phí, tỷ lệ người sử dụng dịch vụ đã đạt trên 6,4 triệu phương tiện (đạt tỷ lệ khoảng 96% phương tiện đang lưu hành), trong đó số lượng giao dịch thông qua hệ thống thu phí điện tử không dùng chiếm tới 95% tổng số giao dịch qua các trạm thu phí đường bộ trên toàn quốc. So sánh với các nước trong khu vực tỷ lệ người sử dụng dịch vụ tại Việt Nam cao hơn rất nhiều (Trung Quốc khoảng 60%, Hàn Quốc khoảng 85% phương tiện sử dụng thu phí điện tử không dùng).

Ngoài ra, hệ thống thu phí điện tử không dùng đang tiếp tục được mở rộng tại **06 sân bay** (gồm: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế, Buon Ma Thuột), cung cấp dịch vụ cho **620 điểm, bãi đỗ** (trong đó 479 điểm, bãi đỗ ô tô và 141 điểm, bãi đỗ xe máy). Theo đánh giá, **việc áp dụng thu phí điện tử không dùng tiết kiệm thời gian dừng đỗ chờ đợi cho các phương tiện từ 50%-60%**, đem lại rất nhiều hiệu quả cho người dân và phương tiện lưu thông.

4. Giải ngân vốn đầu tư công và vốn bảo trì

a) Vốn đầu tư công

Năm 2025, kế hoạch vốn được giao là **1.469,5** tỷ đồng²⁶/13 dự án. Kết quả giải ngân của Cục ĐBVN là **80,4%** đang vượt mức giải ngân trung bình của Bộ Xây dựng và Cục đang quyết liệt đôn đốc, chỉ đạo theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng²⁷ bảo đảm hoàn thành giải ngân vốn trên 96% khi hết niên độ.

b) Vốn bảo trì đường bộ

Năm 2025, kế hoạch bảo trì giao dự toán chi là **10.481** tỷ đồng. Kết quả giải ngân của Cục ĐBVN là **81%** và đang nỗ lực phấn đấu giải ngân trên 99% khi hết niên độ.

KHBT năm 2026: trên cơ sở danh mục chuẩn bị đầu tư cho KHBT 2026 được Bộ chấp thuận²⁸, Cục đã cho phép chuẩn bị đầu tư công trình sửa chữa KHBT 2026²⁹, hoàn thành phê duyệt 100% các dự án và trình Bộ³⁰. Ngay khi được Bộ giao dự toán chi sẽ tiến hành đấu thầu nhằm sớm thực hiện các dự án trước mùa mưa, bảo đảm tiến độ, ổn định công trình.

5. Công tác quản lý, bảo trì đường bộ

Đã hoàn thành bàn giao tài sản KCHT đường bộ đối với các tuyến, đoạn tuyến quốc lộ phân cấp cho 60 địa phương quản lý từ ngày 01/7/2025³¹ theo quy định của Luật Đường bộ năm 2024.

Về tiếp nhận các tuyến cao tốc đi vào khai thác: trong dịp 19/8/2025, hoàn thành thông xe kỹ thuật 07 dự án với tổng chiều dài 221 km³², nâng tổng số km đường cao tốc cả nước lên khoảng 2.476 km đường cao tốc đưa vào khai thác, sử dụng. Cục đã tổng hợp các tồn tại, khuyến nghị thuộc trách nhiệm bảo hành của 11 dự án cao tốc Bắc - Nam phía Đông, báo cáo đề xuất Bộ Xây dựng³³ chỉ đạo các Chủ đầu tư khắc phục và chủ động phối hợp với các chủ đầu tư trong việc rà soát thủ tục liên quan đối với các đoạn tuyến cao tốc chuẩn bị đưa vào khai thác dịp 19/12/2025.

Về triển khai hiện đại hóa về bảo trì: đã chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng vật liệu mới, công nghệ mới trong công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì (tổ chức 02 đoàn đi học tập, trao đổi kinh nghiệm tại Trung Quốc), tăng cường hợp tác với Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp tiên tiến để quan trắc, sửa chữa các cầu có kết cấu đặc biệt, kinh nghiệm về ứng dụng máy bay không người lái (UAV) trong quản lý bảo trì đường cao tốc.

6. Bảo đảm trật tự ATGT và phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ

a). Công tác bảo đảm trật tự ATGT

Đã ban hành các văn bản³⁴ chỉ đạo các đơn vị phối hợp về bảo đảm TTATGT và dẫn đoàn phục vụ kỷ niệm 50 năm ngày giải phóng miền Nam 30/4, sự kiện A80; văn bản³⁵ chỉ đạo công tác bảo đảm trật tự, ATGT dịp Lễ Quốc khánh 02/9 và khai giảng năm học 2025 - 2026; triển khai các Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Xây dựng nhằm khắc phục hậu quả các vụ tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng trên QL.1 địa bàn các tỉnh Lâm Đồng, Hà Tĩnh và các trường hợp khác. Một số kết quả: xử lý 31 điểm mất ATGT và 72 điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các quốc lộ; rà soát gần 7.000 đèn tín hiệu giao thông, sửa chữa 1.025 cụm đèn tín hiệu giao thông, rà soát điều chỉnh lại hệ thống báo hiệu đường bộ trên phạm vi cả nước; phối hợp với C08 (ký biên bản ngày 14/7/2025 hợp tác tăng cường hiệu quả QLNN trong giao thông đường bộ, ký kế hoạch phối hợp ngày 09/12/2025 trong kiểm tra, kiểm

soát, xử lý vi phạm về trật tự ATGT và vận tải đối với xe kinh doanh vận tải hành khách trên các tuyến cao tốc), Cục Đăng kiểm Việt Nam đề tăng cường công tác bảo đảm TTATGT; tổ chức thí điểm, tổng kết, đánh giá điều chỉnh phân làn cho các xe tải không đi vào làn xe sát dải phân cách giữa (làn số 1) tại các tuyến cao tốc...

Kết quả tổ chức thí điểm, tổng kết, đánh giá điều chỉnh phân làn cho các xe tải không đi vào làn xe sát dải phân cách giữa (làn số 1) tại các tuyến cao tốc Hà Nội - Hải Phòng và Pháp Vân - Cầu Giẽ đã **giảm tình trạng ùn tắc và tai nạn giao thông (giảm khoảng 80% số vụ va chạm** trên Pháp Vân - Cầu Giẽ); cải thiện tầm nhìn và tốc độ di chuyển; loại bỏ hiện tượng các xe tải “dàn hàng ngang” gây cản trở lưu thông. Việc áp dụng thí điểm thành công đã được Cục triển khai **nhân rộng ra các tuyến cao tốc khác** trên cả nước (Hà Nội - Lào Cai, TP.HCM - Trung Lương, Phan Thiết - Dầu Giây và TP.HCM - Long Thành - Dầu Giây...). Đến nay ghi nhận trên các tuyến này tình trạng ùn tắc, ùn ứ đã có dấu hiệu giảm rõ rệt, **số vụ va chạm tai nạn giảm khoảng trên 70% so với trước, thời gian lưu thông nhanh, giảm thiểu chi phí vận tải.**

Việc tổ chức điều chỉnh phân làn, quy định tốc độ trên các tuyến cao tốc đã góp phần tích cực giảm ùn tắc giao thông khoảng 16%, rút ngắn thời gian lưu thông khoảng 20-30%, được xã hội, người dân, các cơ quan truyền thông ghi nhận, Chính phủ đánh giá cao.

b). Phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai

Năm 2025 được ghi nhận là một năm có diễn biến thiên tai cực kỳ bất thường và dị thường, đến nay có tổng số **21** cơn bão/áp thấp nhiệt đới hoạt động trên Biển Đông (bao gồm 15 cơn bão và 6 áp thấp nhiệt đới, nhiều hơn trung bình khoảng 6 đến 7 cơn bão). Ngoài ra, năm 2025 mưa lũ đặc biệt lớn, tương đương hoặc lớn hơn rủi ro thiên tai cấp 4 (cấp cao nhất) xảy ra tại nhiều địa điểm tại các tỉnh Trung Bộ và Nam Trung Bộ gây nhiều thiệt hại cho KCHT.

Trong điều kiện bão lũ khắc nghiệt, Cục ĐBVN đã chỉ đạo sát sao, quyết liệt tổ chức công tác ứng phó, khắc phục ngay hậu quả thiên tai, nhanh chóng thông xe trên toàn QL.1, đường Trường Sơn Đông, đường Hồ Chí Minh, hỗ trợ các địa phương đẩy nhanh tiến độ khắc phục hư hỏng do mưa bão gây ra, cụ thể: (i) đã ban hành 31 Công điện, nhiều văn bản quán triệt, chỉ đạo, hướng dẫn; (ii) Lãnh đạo Cục trực tiếp đến hiện trường để chỉ đạo khẩn trương khắc phục, phân luồng kịp thời để đảm bảo giao thông; (iii) Cục thành lập các Tổ công tác phối hợp, hỗ trợ các địa phương khắc phục hậu quả mưa bão; (iv) điều tiết, hỗ trợ **45.000 rọ thép** cho các địa phương để khắc phục hậu quả thiên tai; (v) ban hành 09 Quyết định về lệnh xây dựng công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai trên các tuyến đường thiệt hại. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương (VTV, VOV,...) truyền thông kịp thời, chính xác về tình hình giao thông, công tác khắc phục hậu quả thiên tai và cảnh báo diễn biến tiếp theo để đề phòng.

Năm 2025, Cục ĐBVN đã có sự chuẩn bị kỹ lưỡng, chỉ đạo ứng trực 24/7 và huy động hiệu quả lực lượng tại chỗ, nhiều điểm sạt lở lớn, nguy hiểm đã được xử lý nhanh, bảo đảm **thông xe trong thời gian ngắn hơn khoảng 05 ngày so với các tuyến quốc lộ do địa phương quản lý và phân cấp**. Thời gian khắc phục rút ngắn đáng kể không chỉ hạn chế tối đa thiệt hại lan rộng đối với hạ tầng mà còn đáp ứng kịp thời nhu cầu cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ và bảo đảm giao thông an toàn cho người dân trong mọi tình huống. **Trước những đóng góp này, ngày 27/10/2025 Bộ trưởng**

Xây dựng gửi thư khen và động viên cán bộ, công nhân viên ngành đường bộ.

7. Công tác quản lý vận tải và đào tạo lái xe

a) Quản lý vận tải

Đã thực hiện phân cấp mạnh mẽ cho các Sở Xây dựng, quyết liệt thực hiện nhiều giải pháp nâng cao hoạt động vận tải, chất lượng dịch vụ, nhất là các dịp cao điểm Lễ, Tết, du lịch hè và các dịp cao điểm; hoàn thiện quy trình điện tử đối với các thủ tục hành chính vận tải đường bộ trong nước; xây dựng và cung cấp cấu trúc thông tin mã QR trên phù hiệu, giấy phép kinh doanh vận tải phục vụ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; đã bàn giao quản lý hệ thống dữ liệu thiết bị giám sát hành trình và camera trên phương tiện kinh doanh vận tải sang C08 và lực lượng CSGT địa phương từ ngày 01/01/2025.

Phối hợp với C08 triển khai Kế hoạch số 7845/KH-CSGT-ĐBVN ngày 09/12/2025 tổng kiểm tra xử lý vi phạm về TTAGTGT và hoạt động vận tải đường bộ đối với xe kinh doanh vận tải hành khách; đã ban hành Công điện số 34/CD-CĐBVN ngày 10/12/2025 gửi Sở Xây dựng, các đơn vị để triển khai thực hiện, hiện nay **16** Sở có đầu mối kiểm tra đã cử khoảng **22** cán bộ tham gia **18** điểm kiểm tra của tổ công tác của Cục CSGT. Các đơn vị thuộc Cục (Phòng QLVT, Khu QLDB I, II, III, IV) đã hỗ trợ về mặt chuyên môn cũng như liên hệ với các Sở Xây dựng, Tổ công tác phối hợp **kiểm tra, kiểm soát trong ngày đầu tiên ra quân khoảng 1.036 phương tiện (597 xe khách tuyến cố định, 439 xe hợp đồng) lập biên bản 109 trường hợp (64 lái xe, 45 chủ phương tiện), phạt tiền 780,3 triệu đồng, trừ điểm GPLX 31 trường hợp, tước phù hiệu 28 trường hợp, tạm gửi phương tiện 03 trường hợp, xác định 01 xe hợp đồng trá hình**. Công tác phối hợp giữa hai bên đã đem lại hiệu quả tích cực trong kiểm soát xe vận tải, giảm thiểu tai nạn giao thông.

Đã chủ trì nhiều hội nghị song phương và đa phương quan trọng (Hội nghị cấp chuyên viên về vận tải đường bộ Việt - Trung lần thứ 13, Hội nghị thường niên lần thứ 10 về vận tải đường bộ Việt - Campuchia, Hội nghị ba bên CLV lần 1, Hội nghị thường niên về vận tải đường bộ Việt - Lào...). Triển khai hoạt động vận tải trực tiếp Trung Quốc - Việt Nam - Campuchia và ký MOU về điện tử hóa giấy phép Việt - Trung.

Về cấp phép liên vận: đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết đúng hạn trên **647** hồ sơ (gồm: 83 giấy phép liên vận giữa Việt Nam, Lào và Campuchia (CLV), 314 giấy phép liên vận giữa Việt Nam và Campuchia, 106 giấy phép đường bộ quốc tế Việt Nam - Campuchia, 03 giấy phép vận tải đường bộ quốc tế giữa Việt Nam và Trung Quốc loại A, B, C, E, F, G hoặc loại D và 141 giấy phép vận tải đường bộ GMS và số TAD).

Đánh giá hoạt động vận tải đường bộ duy trì mức tăng trưởng khá, tốc độ tăng trưởng đạt chỉ tiêu đề ra so với cùng kỳ năm 2024, cụ thể:

- Vận tải hàng hóa đường bộ tháng 11 ước đạt 216,6 triệu tấn, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm 2024, lũy kế 11 tháng đầu năm ước đạt 2.093 triệu tấn, **tăng 15,7%** so với cùng kỳ năm 2024. Luân chuyển hàng hóa đường bộ tháng 11 ước đạt 15.1 tỷ tấn.km, tăng 10,6% so với cùng kỳ năm 2024, lũy kế 11 tháng đầu năm ước đạt 136.8 tỷ tấn.km, tăng 12,1% so với cùng kỳ năm 2024.

- Vận chuyển hành khách đường bộ tháng 11 ước đạt 524 triệu lượt khách, tăng 22,9% so với cùng kỳ năm 2024, lũy kế 11 tháng ước đạt 5.164 triệu lượt khách, tăng **22,8%** so với cùng kỳ năm 2024. Luân chuyển hành khách đường bộ tháng 11 ước đạt

17,6 tỷ HK.km tăng 16,1% so với cùng kỳ năm 2024, lũy kế 11 tháng ước đạt 187 tỷ HK.km tăng 17,1% so với cùng kỳ năm 2024.

b) Quản lý, đào tạo lái xe

Đã hoàn thành công tác bàn giao nhiệm vụ QLNN về sát hạch cấp giấy phép lái xe từ Cục và các Sở Xây dựng sang C08 và Công an các tỉnh/thành phố đúng tiến độ (28/02/2025); đồng thời phối hợp với C08 trong việc quản lý và cung cấp thông tin người học lái xe được cấp giấy xác nhận hoàn thành khoá đào tạo lái xe để phục vụ công tác sát hạch, cấp giấy phép lái xe.

Xây dựng, triển khai và thí điểm ứng dụng CNTT quản lý tập trung CSDL về giáo viên dạy thực hành lái xe, xe tập lái; kết nối chia sẻ dữ liệu giấy xác nhận hoàn thành khóa học đào tạo đến C08. **Sau khi ứng dụng hoạt động hiệu quả, thuận lợi sẽ triển khai cho 34 Sở Xây dựng và các cơ quan có liên quan trong năm 2026.**

8. Công tác Khoa học công nghệ và Môi trường

8.1. Khoa học công nghệ

a) Hệ thống thu phí điện tử và Quản lý giao thông thông minh (ITS)

Đã chỉ đạo Nhà đầu tư BOO1, BOO2 chuyển đổi tài khoản thu phí sang tài khoản giao thông kết nối với phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Nghị định số 119/2024/NĐ-CP ngày 30/9/2024 của Chính phủ.

Hệ thống CSDL thanh toán điện tử giao thông đường bộ: đã chủ động phối hợp với Ban QLDA 7 và các đơn vị liên quan tổ chức, tham gia nhiều cuộc họp để thống nhất phương án kết nối các Back-End phục vụ triển khai thu phí liên thông các đoạn tuyến đường bộ cao tốc³⁶ làm cơ sở hoàn thiện, phê duyệt thiết kế cơ sở hệ thống Back-End và hệ thống quản lý CSDL thanh toán điện tử giao thông đường bộ để sẵn sàng công tác tiếp nhận, quản lý, vận hành, bảo trì các hệ thống từ ngày 01/01/2026.

Hệ thống quản lý giao thông thông minh (ITS): đã báo cáo Bộ, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Ứng dụng IoT trong lĩnh vực giao thông thông minh” tại Quyết định số 2692/QĐ-TTg ngày 11/12/2025. Đồng thời, hoàn thành tổ chức chương trình đào tạo về ITS trên cao tốc Bắc - Nam cho các thành viên Tổ công tác triển khai các nhiệm vụ về hệ thống ITS của Cục; đào tạo về ứng dụng AI cho công chức thuộc Cục, phục vụ thiết thực trong giải quyết công việc chung tại Cục.

b) Khoa học công nghệ

Được thực hiện với nhiều đổi mới, đẩy mạnh ứng dụng KHCN trong trong QLNN. Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, đã ban hành kịp thời Kế hoạch hành động để thực hiện phát triển KHCN, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với các nội dung thiết thực, phù hợp thực tiễn quản lý của Cục. Theo đó, các nội dung chính gồm: (i) thúc đẩy chuyển đổi số trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến³⁷; (ii) 04 quy chế quản lý, sử dụng và khai thác các hệ thống cơ sở dữ liệu do Cục quản lý³⁸; (iii) xây dựng và Chính phủ đã phê duyệt Đề án ứng dụng IoT trong lĩnh vực giao thông thông minh; (iv) triển khai thu phí không dùng (ETC) tại 06 sân bay (gồm: Nội Bài, Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng, Hải Phòng, Huế, Buôn Ma Thuột) và 620 điểm/bãi đỗ (479 điểm, bãi đỗ ô tô, 151 điểm, bãi đỗ xe máy) trong đô thị theo chỉ đạo của Tổng Bí thư Tô Lâm và Nghị định số 119/2024/NĐ-CP; (v) nghiên cứu dự án xây dựng trung tâm điều hành giao thông trên phạm vi toàn quốc để thúc đẩy chuyển đổi số, ứng dụng AI, IoT trong quản lý điều hành giao

thông và bảo trì KCHT đường bộ.

Một số kết quả nổi bật trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW như sau: (i) Phổ biến, tuyên truyền về nội dung các Nghị quyết số 57-NQ/TW, số 71/NQ-CP, số 462/QĐ-BXD và kế hoạch hành động của Cục ĐBVN đến từng cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đã **hoàn thành trong tháng 5/2025 vượt tiến độ yêu cầu** (tháng 6/2025); (ii) Phối hợp triển khai chương trình, kế hoạch phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào “học tập số”, “bình dân học vụ số” thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong cán bộ, công chức và người lao động trong ngành đã **hoàn thành trong tháng 5/2025 vượt tiến độ yêu cầu** (tháng 6/2025); (iii) Đẩy mạnh tái cấu trúc quy trình, cắt giảm, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; triển khai tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính đã **hoàn thành trong tháng 9/2025 vượt tiến độ yêu cầu** (tháng 12/2025); (iv) Hoàn thiện triển khai xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng các cơ sở dữ liệu kết cấu hạ tầng đường bộ; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, phục vụ chuyển đổi số quốc gia đã **hoàn thành trong tháng 11/2025 vượt tiến độ yêu cầu** (tháng 12/2025).

c) Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ; tiêu chuẩn và quy chuẩn

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ: (i) đã chỉ đạo các Sở Xây dựng và các đơn vị trực thuộc Cục tăng cường ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong quản lý, bảo trì đường bộ³⁹; (ii) phối hợp với Tổng Công ty Giải pháp Doanh nghiệp Viettel về Khu trưng bày về lĩnh vực “Giao thông thông minh - Quản lý hiện đại” và “Mô hình hệ thống giao thông thông minh đô thị, mô phỏng nút giao thông có đèn LED, cảm biến lưu lượng” trưng bày tại Triển lãm 80 năm ngày Quốc khánh; (iii) triển khai Dự án “Khảo sát kiểm chứng mô hình kinh doanh với mục tiêu phát triển bền vững cho phương pháp sửa chữa mặt đường và khe co giãn cầu sử dụng hỗn hợp gia nhiệt đàn hồi độ bền cao tại Việt Nam”⁴⁰, hoàn thành thi công thử nghiệm khe co giãn hỗn hợp gia nhiệt đàn hồi độ bền cao tại 02 công trình cầu trên cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên và cầu Diễn Thủy.

- Về tiêu chuẩn và quy chuẩn: (i) đã thẩm định phê duyệt 13 Báo cáo KT-KT đánh giá an toàn cầu⁴¹; (ii) công bố 05 TCVN thuộc lĩnh vực đường bộ mới⁴²; (iii) hoàn thành nghiệm thu cấp Bộ 02 Đề tài⁴³; nghiệm thu 07 đề tài KH&CN cấp Bộ⁴⁴; trình Bộ đề xuất bổ sung 02 đề tài vào Kế hoạch năm 2026⁴⁵; đề xuất 13 nhiệm vụ xây dựng tiêu chuẩn trong kế hoạch KHCN năm 2026⁴⁶; (iv) đăng ký với Bộ chủ trì thực hiện nhiệm vụ xây dựng mới 09 tiêu chuẩn quốc gia năm 2026⁴⁷ và 02 nhiệm vụ KHCN cấp Bộ bổ sung năm 2025 về thu phí không dừng và kiến trúc hệ thống quản lý giao thông thông minh⁴⁸; (v) xây dựng 02 TCCS, gồm: 01 về Tổ chức giao thông trên đường bộ qua khu vực trường học và 01 về thảm xanh hoá ổn định bề mặt mái dốc và đề nghị hoàn thiện TCCS - “Nền đường ô tô sử dụng cát biển - Yêu cầu kỹ thuật chung” để công bố; và (vi) hướng dẫn Trung tâm KHCN GTVT và Công ty TNHH TAIYU Việt Nam lập đề cương thí nghiệm, đánh giá vật liệu keo chống thấm, dính bám bản mặt cầu gốc Epoxy.

8.2. Môi trường

Đã triển khai kịp thời các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kế hoạch thích ứng biến đổi khí hậu (Chỉ thị số 44/CT-TTg ngày 09/12/2024, Công điện số 17/CĐ-TTg ngày 20/02/2025, Quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 23/01/2025,

Nghị quyết số 122/NQ-CP ngày 08/5/2025 của Chính phủ⁴⁹...). Liên quan Dự án 03 tuyến Quốc lộ (53, 62, 91B) kết nối vùng, thích ứng biến đổi khí hậu khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới đã triển khai công tác môi trường - xã hội theo quy định.

9. Hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế

a) Triển khai hiệp định, thỏa thuận vận tải đường bộ qua biên giới

Chủ trì, phối hợp tổ chức thành công các Hội nghị thường niên và đàm phán quan trọng để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy vận tải liên vận: (i) với Trung Quốc (tổ chức thành công Hội nghị cấp chuyên viên lần thứ 13 tại Hà Nội (tháng 01/2025) và phối hợp với ADB tổ chức Lễ đón phương tiện vận tải Trung Quốc và vận hành tuyến vận tải đường bộ GMS sâu vào nội địa hai nước vào tháng 5/2025); (ii) với Lào (tổ chức Hội nghị thường niên về tạo thuận lợi vận tải đường bộ Việt - Lào vào tháng 9/2025); (iii) với Campuchia (tổ chức Hội nghị thường niên lần thứ 10 vào tháng 5/2025); (iv) với Khu vực (CLV, GMS, ASEAN) đã tổ chức thành công Hội nghị ba bên lần thứ nhất về vận tải đường bộ Campuchia - Lào - Việt Nam (CLV) vào tháng 8/2025; cấp phép vận tải quốc tế ASEAN cho 06 đơn vị và hàng trăm giấy phép GMS, CLV cho các phương tiện thương mại.

Việc tổ chức thành công tuyến vận tải đường bộ Việt Nam - Trung Quốc vào sâu trong nội địa Việt Nam (TP Hà Nội) và Trung Quốc (TP Côn Minh, TP Nam Ninh) trong khuôn khổ Hiệp định GMS - CBTA, qua đó mang lại nhiều lợi ích thiết thực như: tăng cường tính kết nối và thông suốt trong hoạt động vận tải xuyên biên giới; **Giảm thời gian khai thác và chi phí vận tải khoảng 15-20% (do giảm thời gian từ 2-3 ngày/chuyến hàng từ Trung Quốc sang Việt Nam và ngược lại mang lại giá trị kinh tế lớn đối với các mặt hàng nông sản xuất khẩu do không bị hỏng khi vận chuyển), chi phí và thủ tục cho doanh nghiệp vận tải; Thúc đẩy thương mại, đầu tư, logistics và phát triển kinh tế vùng biên giới Việt Nam - Trung Quốc.**

b) Hợp tác đối ngoại

Được chú trọng với nhiều nội dung thiết thực: (i) tham dự Hội nghị thường niên song phương về hợp tác trong lĩnh vực GTVT giữa Việt Nam và Hàn Quốc vào tháng 11/2025; (ii) tham dự Hội nghị hợp tác kỹ thuật đường bộ Việt Nam - Trung Quốc lần 1 và khảo sát kỹ thuật tại Bắc Kinh, Tứ Xuyên vào tháng 9/2025; tổ chức đoàn trao đổi kinh nghiệm về quản lý, bảo trì, khai thác đường cao tốc, tập trung vào một số nội dung như ứng dụng công nghệ máy bay không người lái (UAV) trong giám sát, kiểm tra, bảo dưỡng thường xuyên đường cao tốc vào tháng 11/2025; (iv) phối hợp với Cục Đường bộ Nhật Bản triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật về phòng chống sạt lở mái dốc và sửa chữa mặt đường; (v) với hợp tác đa phương tham dự các hội nghị chuyên ngành GTVT của ASEAN như: Hội nghị Nhóm công tác vận tải mặt đất tại Campuchia; Hội nghị tạo thuận lợi vận tải ASEAN tại Lào; các Hội nghị STOM, ATM; và triển khai hợp tác ASEAN, ASEAN và các đối tác trong khuôn khổ các nhóm công tác.

10. Công tác tổ chức cán bộ và CCHC

a) Tổ chức bộ máy và công tác cán bộ

Chủ động trình, được Bộ phê duyệt Đề án hợp nhất Cục ĐBVN và Cục Đường cao tốc Việt Nam kiện toàn theo hướng tinh gọn, phù hợp với yêu cầu QLNN trong tình hình mới. Sau hợp nhất, cơ cấu tổ chức của Cục **còn 21 đầu mối.**

Về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, đã nghiên cứu, tham mưu Cục ĐBVN trình Bộ: (i) Đề án tổ chức lại 04 Ban QLDA đường bộ trực thuộc Cục thành 03 Ban QLDA đường bộ miền Bắc, miền Trung, miền Nam; (ii) Phương án tổ chức lại 05 Trung tâm KTĐB thuộc Cục (01 Trung tâm KTĐB trực thuộc Cục và 04 Trung tâm KTĐB trực thuộc 04 Khu) thành 02 Trung tâm Kỹ thuật và Công nghệ đường bộ phía Bắc, phía Nam; (iii) Phương án chuyển nguyên trạng Cụm phà Vàm Cống trực thuộc Khu QLDB IV về tỉnh Vĩnh Long (sau sáp nhập) quản lý; (iv) Đề xuất sáp nhập Trường Cao đẳng GTVT đường bộ vào các cơ sở đào tạo khác trực thuộc Bộ Xây dựng hoặc bàn giao về địa phương.

Đã xây dựng và ban hành Bộ Tiêu chí đánh giá và thang điểm xác định kết quả thực hiện nhiệm vụ của công chức các tổ chức tham mưu, giúp việc Cục trưởng để thực hiện việc sắp xếp nhân sự và tinh giản biên chế. Đồng thời, ban hành Hướng dẫn triển khai thực hiện chính sách nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc và **giải quyết chế độ cho 81 công chức, 01 người lao động tại Cục bảo đảm công khai, minh bạch.**

Trong công tác đào tạo cán bộ trong giai đoạn mới đã cử **496 lượt công chức**, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, công vụ, đặc biệt là chuyển đổi số, ứng dụng **công nghệ AI đạt 167% so với kế hoạch**. Xây dựng và ban hành Nghị quyết chuyên đề về công tác cán bộ trong giai đoạn mới (trong đó hướng tới tuyển dụng nhân tài, chuyên gia đầu ngành, sinh viên xuất sắc lĩnh vực chuyển đổi số về công tác tại Cục).

b) Công tác CCHC

Triển khai thực hiện tốt công tác CCHC trong toàn Cục, theo đó đã ban hành kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC, Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, kế hoạch thông tin tuyên truyền⁵⁰; đồng thời, nâng cao chất lượng Cổng thông tin điện tử Cục để cung cấp các thông tin một cách chủ động, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, khai thác thông tin của người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

11. Phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hoàn thiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí

Thực hiện rà soát 33 VBQPPL báo cáo Bộ đưa vào Chương trình xây dựng VBQPPL năm 2025 để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quan điểm, chủ trương nào của Đảng về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực (PCTNTCLP)⁵¹; tham gia góp ý đối với dự thảo Luật Tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Thực hiện Kết luận thanh tra số 17/KL-TTr

Đã nghiêm túc thực hiện kiểm điểm, rút kinh nghiệm cũng như đề ra các giải pháp khắc phục và hoàn thành khắc phục các tồn tại và báo cáo Bộ kết quả⁵².

c) Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Đã tiếp nhận 19 đơn (03 đơn khiếu nại, 15 đơn phản ánh, kiến nghị và 01 đơn tố cáo); xử lý 13 đơn không thuộc thẩm quyền đề xuất chuyển cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết (03 đơn khiếu nại 10 đơn phản ánh, kiến nghị); 02 đơn kiến nghị đã trả lời công dân; 03 đơn không thuộc thẩm quyền đề xuất lưu đơn; 01 đơn tố cáo đã được xử lý theo quy định.

12. Hoạt động công đoàn, xã hội, từ thiện đền ơn đáp nghĩa

Thực hiện tốt công tác chăm lo, quan tâm đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và hoạt động xã hội từ thiện: (1) đã quyên góp được **hơn 1,760 tỷ đồng** và tổ chức nhiều đoàn hỗ trợ nhân dân các tỉnh Thái Nguyên, Nghệ An, Hà Tĩnh, Lâm Đồng, Phú Yên, đồng thời gửi về quỹ Từ thiện Công đoàn Xây dựng Việt Nam để hòa cùng vào nguồn cứu trợ của Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. (2) Hỗ trợ xây dựng **12 căn nhà** (mỗi căn giá trị 50 triệu đồng) cho đồng bào khó khăn về nhà ở cho công nhân lao động ngành đường bộ và hộ nghèo, khó khăn; (3) Tổ chức thăm, tặng quà cho **216 đội**, hạt, tổ thường trực công tác bảo đảm ATGT, thu phí vượt sông, trực công trường với kinh phí **432 triệu đồng**; tặng quà cho **1.940** lao động bị bệnh hiểm nghèo, thu nhập thấp, gia đình khó khăn, bị thiên tai lũ lụt... với kinh phí 3,081 tỷ đồng. (4) Thăm hỏi, tặng quà cho 332 cán bộ bị bệnh hiểm nghèo, gia đình đặc biệt khó khăn trong dịp tết Nguyên đán với kinh phí **475 triệu đồng**.

Công tác đền ơn đáp nghĩa: (1) Dâng hương, viếng một số nghĩa trang liệt sĩ Quốc gia và ngành đường bộ nhân dịp Kỷ niệm 50 năm ngày thống nhất đất nước; (2) Vận động CBCCVCLĐ và các nhà hảo tâm hoàn thành công trình tôn tạo Di tích “Địa điểm công bố Sắc lệnh số 72/SI về việc thành lập Sở Vận tải thuộc Bộ Giao thông công chính (tiền thân của ngành Giao thông vận tải đường bộ Việt Nam)” và được công nhận là địa điểm Di tích văn hoá, lịch sử cấp tỉnh.

Thực hiện tốt các phong trào khác như: (1) Hưởng ứng cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, có tổng 25 tác phẩm chính luận trong đó có 08 infographics; (2) Tổ chức giải bóng đá giao hữu chào mừng Đại hội đại biểu Đảng bộ Cục ĐBVN, lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 và 94 năm thành lập Đoàn TNCS HCM (26/3/1931 - 26/3/2025); (3) Tổ chức giải thể thao chào mừng Đại hội Đại biểu Đảng bộ Bộ Xây dựng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM 2026

1. Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách pháp luật

- Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế, pháp luật gắn với sắp xếp lại bộ máy, đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; CCHC hiệu quả, thực chất, tháo gỡ vướng mắc cho doanh nghiệp, khơi thông mọi nguồn lực cho phát triển.

- Tiếp tục tham mưu Bộ Xây dựng về chương trình xây dựng VBQPPL năm 2026, trong đó tập trung sửa đổi, bổ sung một số Nghị định, Thông tư liên quan đến lĩnh vực đường bộ (như: Nghị định hướng dẫn Luật Xây dựng liên quan lĩnh vực đường bộ, Thông tư thay thế Thông tư số 51/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024; Thông tư ban hành quy chuẩn về cabin học lái xe để đào tạo lái xe, và thiết bị giám sát thời gian/quãng đường học thực hành; Thông tư sửa đổi, bổ sung về phân cấp công trình đối với công trình đường bộ,...).

- Nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về xây dựng đối với hoạt động bảo trì công trình đường bộ, bảo đảm đồng bộ với pháp luật đường bộ, pháp luật về NSNN.

- Tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các quy định về quản lý chất lượng công trình đường bộ trong quá trình đầu tư xây dựng, quản lý khai thác và bảo trì.

- Tiếp tục tổ chức rà soát các định mức chuyên ngành đường bộ; các TCVN, TCCS liên quan đến lĩnh vực đường bộ để nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi, xây dựng, ban hành mới nhằm hoàn thiện hệ thống hành lang pháp lý phục vụ QLNN.

- Tổ chức triển khai các quy định tại Luật Đường bộ, Luật trật tự, an toàn giao

thông đường bộ và các VBQPPL hướng dẫn chi tiết.

- Tiếp tục thực hiện theo Kế hoạch cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh kèm theo Quyết định số 383/QĐ-BXD ngày 05/4/2024 của Bộ Xây dựng đạt mục tiêu theo yêu cầu.

2. Công tác đầu tư xây dựng, phát triển KCHTGT đường bộ và giải ngân

- Thực hiện quyết liệt các giải pháp tăng tốc giải ngân vốn đầu tư công; đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án quan trọng, trọng điểm ngành GTVT, có tính chất liên tỉnh, liên vùng, kết nối quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Tiếp tục tham mưu chỉ đạo, đôn đốc tổ chức thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn trực thuộc cấp quyết định đầu tư, cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với dự án đường cao tốc bảo đảm chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

Mục tiêu cụ thể:

- *Đối với các dự án đầu tư trên quốc lộ:* tập trung hoàn thành thi công và giải ngân các dự án được kéo dài sang năm 2026, gồm 03 dự án (QL.14E, QL.28B, hệ thống CNTT của Cục) với kinh phí là 540,3 tỷ đồng⁵³. Đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư, khởi công trong Quý IV/2026 đối với Dự án 03 tuyến Quốc lộ (53, 62, 91B) khu vực Đồng bằng sông Cửu Long (*đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư*) và 07 dự án được Bộ Xây dựng giao lập đề xuất dự án để hoàn thành giải ngân kế hoạch vốn năm 2026 được Bộ Xây dựng giao.

- *Đối với các dự án đường cao tốc:*

+ Hoàn thiện các thủ tục, khởi công các dự án mở rộng cao tốc đoạn Pháp Vân - Cầu Giẽ, cao tốc Hà Nội - Bắc Giang và một số dự án thành phần trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông (nếu đủ điều kiện).

+ Tập trung đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các dự án đã khởi công trong năm 2025 và đang triển khai thi công: Dầu Giây - Tân Phú, Gia Nghĩa - Chơn Thành, Đồng Đăng - Trà Lĩnh mở rộng giai đoạn 2, TP. Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Mỹ An - Cao Lãnh, Bảo Lộc - Liên Khương, Chợ Mới - Bắc Kạn, TP. Hồ Chí Minh - Chơn Thành, TP. Hồ Chí Minh - Trung Lương - Mỹ Thuận,... đặc biệt đối với các dự án đã thông tuyến theo kế hoạch trong năm 2025 nhưng chưa kịp hoàn thiện để đưa vào khai thác, sử dụng chính thức; tiếp tục bám sát, theo dõi chặt chẽ tình hình thực hiện theo nhiệm vụ được giao, kịp thời báo cáo, tham mưu cho lãnh đạo Bộ, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc giải quyết các vướng mắc (nếu có).

+ Phối hợp với địa phương triển khai đầu tư các tuyến cao tốc Hồ Chí Minh - Mộc Bài, Tân Phú - Bảo Lộc; mở rộng cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình, Hà Nội - Thái Nguyên; hoàn thiện thủ tục phê duyệt dự án để khởi công các tuyến cao tốc Gò Dầu - Xa Mát, Nha Trang - Đà Lạt,...

+ Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ về QLNN, nhiệm vụ cơ quan chuyên môn về xây dựng tham mưu, thực hiện thẩm định Báo cáo NCKT đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở, thẩm định tổng mức đầu tư, dự toán xây dựng công trình các dự án được phân giao theo thẩm quyền; chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ giải ngân theo kế hoạch đề ra, đặc biệt đối các dự án do Bộ là cơ quan chủ quản. Tiếp tục rà soát các định mức, đơn giá còn bất cập để báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, điều chỉnh cho phù hợp.

+ Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra chuyên ngành theo thẩm

quyền đối với các dự án được Bộ giao.

- *Trạm dừng nghỉ*: tập trung hoàn thành, đưa vào khai thác đồng bộ cả công trình dịch vụ công và công trình dịch vụ thương mại tại các trạm dừng nghỉ trên tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông. Tiếp tục rà soát, đánh giá nhu cầu và bổ sung hệ thống trạm dừng nghỉ trên các tuyến cao tốc khác, bảo đảm phù hợp với lưu lượng khai thác, khoảng cách an toàn và yêu cầu phục vụ người tham gia giao thông.

3. Quy hoạch mạng lưới đường bộ và Quy hoạch KCHT đường bộ

- Triển khai trình cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Nghị quyết số 66.2/2025/NQ-CP ngày 28/8/2025 của Chính phủ.

- Hoàn thiện và công bố Quy hoạch KCHT đường bộ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt.

- Phối hợp chặt chẽ với địa phương trong quá trình triển khai các quy hoạch; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai.

4. Quản lý, bảo trì đường bộ

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống VBQPPL, tiêu chuẩn, định mức liên quan đến công tác quản lý, bảo trì KCHTGT để đề xuất sửa đổi, bổ sung các vấn đề cần thiết, phù hợp thực tiễn phân cấp của ngành.

- Tiếp nhận, tổ chức quản lý các đoạn tuyến cao tốc mới hoàn thành. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ UAV trong công tác kiểm tra, giám sát, quản lý khai thác, vận hành và bảo trì, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm và kịp thời phát hiện hư hỏng.

- Thực hiện nghiêm KHBT quốc lộ năm 2026 đã phê duyệt; nâng cao chất lượng quản lý, vận hành, tối ưu chi phí bảo trì gắn với độ bền công trình và an toàn giao thông.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện các hợp đồng quản lý, bảo trì; chủ động rà soát, xử lý các điểm hư hỏng, điểm tiềm ẩn mất ATGT, ngăn ngừa sự cố và tai nạn phát sinh.

- Tham mưu công tác kiểm tra thực hiện trách nhiệm của UBND cấp tỉnh đối với công tác quản lý, vận hành khai thác và bảo trì một số quốc lộ phân cấp.

5. Bảo đảm trật tự ATGT và phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ

- Xây dựng trình Bộ Xây dựng ban hành Thông tư điều chỉnh, bổ sung Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;

- Hoàn thiện TCCS và triển khai quy định bảo đảm ATGT khu vực trường học.

- Về công tác phòng chống thiên tai: (i) Xây dựng kế hoạch PCTT 2026; cập nhật, điều chỉnh, bổ sung các phương án bảo đảm giao thông; (ii) Theo dõi chặt chẽ diễn biến thiên tai nếu có để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; (iii) Xây dựng kế hoạch, chuẩn bị sẵn sàng vật tư dự phòng, tăng cường ứng trực, phân luồng, tổ chức giao thông để kịp thời khắc phục hậu quả bão lũ, bảo đảm an toàn trên các tuyến quốc lộ; (iv) Hoàn thành toàn bộ các dự án XDCT theo Lệnh khẩn cấp do thiên tai cuối 2025 gây ra (trường hợp không thể hoàn thành năm 2025).

- Về công tác bảo đảm TTATGT: (i) Chú trọng xử lý điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; rà soát, gia cường cầu yếu trên quốc lộ đang khai thác, tăng cường hệ thống ATGT trên đường bộ để bảo đảm ATGT; (ii) Triển

khai công tác bảo đảm TTATGT, phòng, chống ùn tắc giao thông trên các tuyến đường phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, dịp Tết Dương lịch, Tết Âm lịch và các ngày lễ lớn năm 2026; (iii) Xây dựng kế hoạch bảo đảm ATGT năm 2026; (iv) Rà soát thường xuyên để khắc phục kịp thời khi có phát sinh mới các điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông; và (v) Theo dõi, đánh giá kịp thời điều chỉnh phương án TCGT đường cao tốc đang khai thác; phê duyệt kịp thời các dự án đường cao tốc phục vụ công tác khánh thành đưa vào khai thác, sử dụng năm 2026.

6. Khoa học công nghệ và Môi trường

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị trong lĩnh vực đường bộ. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý KCHT, điều hành giao thông và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chủ động tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học tập trung phát triển các công nghệ mới về công nghệ xanh, thân thiện với môi trường, chuyển đổi năng lượng, phương tiện giao thông xanh; hệ thống ITS, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và các công nghệ, thiết bị bảo đảm ATGT.

- Tập trung mở rộng lắp đặt và vận hành hệ thống thu phí không dừng (ETC) tại các điểm đỗ, bãi đỗ xe, từng bước hình thành hệ sinh thái giao thông thông minh, nâng cao tính minh bạch, thuận tiện cho người dân và hiệu quả quản lý nhà nước.

- Hoàn thiện và đưa vào vận hành các cơ sở dữ liệu về KCHT đường bộ; kết nối đồng bộ với Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ về ITS, IoT và triển khai Dự án xây dựng trung tâm điều hành giao thông thông minh.

- Tăng cường ứng dụng KHHCN, vật liệu mới và công nghệ tiên tiến trong thiết kế, thi công, quản lý, bảo trì KCHTGT đường bộ nhằm nâng cao chất lượng, kéo dài tuổi thọ công trình và tiết kiệm chi phí.

- Đẩy mạnh học tập kinh nghiệm, hợp tác quốc tế song phương và đa phương với các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tập đoàn đa quốc gia có trình độ khoa học công nghệ, chuyển đổi số phát triển, các tổ chức quốc tế, các Viện nghiên cứu về KHHCN và đổi mới sáng tạo, đồng thời triển khai các dự án hỗ trợ kỹ thuật để ứng dụng hiệu quả công nghệ mới, vật liệu mới, chuyển đổi số trong lĩnh vực đường bộ.

- Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất áp dụng các giải pháp kỹ thuật thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính, tiết kiệm năng lượng, sử dụng vật liệu tái chế, góp phần phát triển giao thông bền vững.

- Tăng cường công tác giám sát, kiểm tra và tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường trong hoạt động đầu tư xây dựng, vận hành và bảo trì đường bộ.

7. Công tác quản lý vận tải, đào tạo lái xe

a) Quản lý vận tải, dịch vụ vận tải

- Thực hiện hướng dẫn, triển khai các nhiệm vụ liên quan xây dựng, vận hành, khai thác trạm dừng nghỉ. Quản lý hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải, đào tạo người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

- Phối hợp Bộ Công an để tiếp tục chỉ đạo các Sở Xây dựng tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu từ TBGSHT và camera để phục vụ quản lý và xử lý vi phạm.

- Phối hợp với các Hội, Hiệp hội nghề nghiệp và cơ quan liên quan trong quản

lý hoạt động vận tải đường bộ để kịp thời giải quyết yêu cầu của thực tiễn nhằm phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra công tác phục vụ Tết Dương lịch 2026, Tết Nguyên đán và mùa Lễ hội xuân Bính Ngọ bảo đảm nhu cầu đi lại của người dân.

- Tiếp tục phối hợp xây dựng, nâng cấp hệ thống CNTT tập trung phục vụ giải quyết các TTHC về vận tải đường bộ quốc tế đã phân cấp.

- Tiếp tục triển khai các Biên bản Hội nghị vận tải đường bộ Việt - Trung, Việt - Campuchia, Việt - Lào và Hội nghị ba Bên CLV.

b) Lĩnh vực quản lý đào tạo lái xe

- Triển khai Dự án xây dựng hệ thống thông tin phục vụ QLNN của Cục đứng tiền độ.

- Tiếp tục phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC và CNCH hướng dẫn các Sở Xây dựng tập huấn kỹ năng PCCC cho đội ngũ giáo viên dạy lái xe.

8. Hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế

- Tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đường bộ, tập trung vào phát triển KCHT bền vững, giao thông thông minh, chuyên đổi số và ATGT. Chủ động phối hợp với các tổ chức quốc tế và đối tác phát triển (WB, ADB, JICA, KOICA,...) để huy động nguồn vốn, hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao công nghệ phục vụ nâng cao năng lực quản lý, vận hành và bảo trì KCHT đường bộ.

- Đẩy mạnh trao đổi kinh nghiệm, tiếp cận mô hình quản lý tiên tiến; tích cực tham gia các diễn đàn, chương trình hợp tác khu vực và quốc tế; thực hiện nghiêm các cam kết hội nhập, bảo đảm hài hòa tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong nước với thông lệ quốc tế, góp phần nâng cao vị thế ngành đường bộ trong tiến trình hội nhập.

9. Tổ chức cán bộ và CCHC

Đẩy mạnh triển khai Chính phủ số trong lĩnh vực đường bộ, hướng tới quản lý hạ tầng giao thông hiện đại, minh bạch, số hóa toàn diện: (i) 100% hồ sơ công việc xử lý trên môi trường điện tử; (ii) 90% TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình; và (iii) $\geq 80\%$ hồ sơ giải quyết được thanh toán trực tuyến.

10. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục quán triệt, triển khai nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, điều hành.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong quản lý tài chính, đầu tư xây dựng, đấu thầu, quản lý bảo trì KCHT đường bộ; tăng cường kiểm tra, giám sát nội bộ, kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

- Thực hiện nghiêm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định; nâng cao chất lượng xử lý đơn thư, hạn chế phát sinh khiếu kiện phức tạp, kéo dài.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong tiếp nhận, theo dõi và giải quyết khiếu nại, tố cáo nhằm nâng cao tính minh bạch và hiệu quả quản lý.

- ¹ Quyết định số 417/QĐ-BXD ngày 15/4/2025 của Bộ Xây dựng.
- ² Nghị định tháo gỡ vướng mắc một số dự án BOT giao thông; Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường bộ; Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024. Nghị định sửa đổi, bổ sung các Nghị định trong lĩnh vực đường bộ (Nghị định số 158/2024/NĐ-CP, số 165/2024/NĐ-CP).
- ³ Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về tải trọng, khổ giới hạn của đường bộ; lưu hành xe quá khổ giới hạn, xe quá tải trọng, xe bán xích trên đường bộ; hàng siêu trường, siêu trọng, vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng; xếp hàng hóa trên phương tiện giao thông đường bộ; cấp giấy phép lưu hành cho xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bán xích, xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ đã ban hành Thông tư 12/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025; Thông tư quy định về đào tạo lái xe; đào tạo, kiểm tra, cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ (đã ban hành Thông tư 14/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025; Thông tư quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật của dịch vụ vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ (đã ban hành Thông tư 13/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025); Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023 của Bộ trưởng Bộ GTVT về quản lý hoạt động vận tải đường bộ qua biên giới đã ban hành Thông tư 26/2025/TT-BXD ngày 30/9/2025; và Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GTVT ban hành định mức quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường bộ (đã ban hành tại Thông tư số 39/2025/TT-BXD ngày 25/11/2025). Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác thu tiền sử dụng đường bộ đối với các dự án do Bộ Xây dựng quản lý; Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực đường bộ (số 22/2014/TT-BGTVT; số 36/2024/TT-BGTVT, số 40/2024/TT-BGTVT; số 41/2024/TT-BGTVT).
- ⁴ Cục ĐBVN đã ban hành văn bản 1677/CĐBVN-PCĐT ngày 15/5/2025.
- ⁵ Văn bản số 3921/CĐBVN-PCĐT ngày 11/8/2025 về việc báo cáo công tác tổng kết thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, số 2268/CĐBVN-PCĐT ngày 5/6/2025.
- ⁶ Văn bản số 4377/BXD-VP ngày 02/6/2025 của Bộ Xây dựng.
- ⁷ Các Công điện số 12/CĐ-BXD ngày 06/05/2025, số 16/CĐ-BXD ngày 18/05/2025
- ⁸ Theo Quyết định số 1313/QĐ-BXD ngày 12/8/2025 của Bộ Xây dựng
- ⁹ Hội nghị toạ đàm triển khai thực hiện quy định về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (ngày 12/8/2025), trực tuyến với các Sở Xây dựng trong toàn quốc và Hội nghị phổ biến 02 Luật, văn bản dưới Luật và lấy ý kiến dự thảo sửa đổi các Nghị định trong đó có các nội dung liên quan đến phân cấp, phân quyền, chính quyền 2 cấp tại khu vực miền Nam (ngày 17/10/2025 tại Đắc Lắc)
- ¹⁰ Quyết định số 12/QĐ-TTg ngày 03/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ.
- ¹¹ Đăng tải trên phương tiện thông tin đại chúng, công TTĐT, phát hành ấn phẩm, hội nghị công bố quy hoạch,..).
- ¹² Tờ trình số 72 /TTr-CĐBVN ngày 16 /10/2025
- ¹³ Quyết định số 1716/QĐ-BXD ngày 08/10/2025
- ¹⁴ Các Quyết định của Bộ Xây dựng số: 496/QĐ-BXD ngày 25/4/2025 (Đề án khai thác đối với 05 tuyến đường bộ cao tốc: Mai Sơn -QL.45, QL.45 - Nghi Sơn, Nghi Sơn - Diên Châu, Vĩnh Hảo - Phan Thiết, Phan Thiết - Dầu Giây); 1252/QĐ-BXD ngày 08/8/2025 (Đề án khai thác đối với 13 tuyến đường bộ cao tốc: Hòa Liên - Túy Loan và 12 tuyến cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025).
- ¹⁵ Quyết định số 804/QĐ-CĐBVN ngày 13/6/2025, Văn bản số 4097/CĐBVN-KHTC ngày 19/8/2025, Văn bản số 4545/CĐBVN-KHTC ngày 09/9/2025.
- ¹⁶ Giao Cục ĐBVN: Chủ động làm việc với các cơ quan chức năng của địa phương để rà soát tiến độ thực hiện của dự án, thống nhất phương án tổ chức quản lý, khai thác và thu phí đối với các dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc do nhà nước đại diện chủ sở hữu và trực tiếp quản lý, khai thác, phân chia số phí thu nộp ngân sách trung ương và ngân sách địa phương đối với các dự án được đầu tư theo hình thức hợp vốn giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương (văn bản số 8105/BXD-KHTC ngày 08/8/2025).
- ¹⁷ VB số 4158/CĐBVN-KHTC ngày 22/8/2025.
- ¹⁸ Tuyên Lộ Tè - Rạch Sỏi, tuyến Cao Lãnh - Lộ Tè, tuyến cao tốc Đồng Đăng (Lạng Sơn) - Trà Lĩnh (Cao Bằng); Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; Chơn Thành - Đức Hòa; Cao Lãnh - An Hữu.
- ¹⁹ Trong 9 tháng đầu năm, Cục ĐBVN đã tham mưu Bộ Xây dựng báo cáo gửi Phó Thủ tướng Bùi Thanh Sơn - Trưởng đoàn kiểm tra số 5 về tình hình thực hiện, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tại các Dự án: Tuyên Quang - Hà Giang, Đồng Đăng - Trà Lĩnh, Hữu Nghị - Chi Lăng; báo cáo Đoàn kiểm tra số 4: Phó TTg Trần Hồng Hà làm trưởng đoàn; Thứ trưởng Phạm Minh Hà làm Phó đoàn, bao gồm Dự án Cao Lãnh - Lộ Tè và Lộ Tè - Rạch Sỏi; báo cáo gửi Phó Thủ tướng Mai Văn Chính - Trưởng đoàn kiểm tra số 7, dự án Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh. Phối hợp với Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư hoàn thiện báo cáo Phó Thủ tướng Lê Thành Long, Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà đối với các dự án Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột, Cao Lãnh - An Hữu khi có yêu cầu.
- ²⁰ Trạm: Mai Sơn - QL45; QL45 - Nghi Sơn; Nghi Sơn - Diên Châu; Diên Châu - Bãi Vọt; Hàm Nghi - Vũng Áng; Vũng Áng - Bùng; Bùng - Vạn Ninh; Vạn Ninh - Cam Lộ; Vạn Ninh - Cam Lộ; Cam Lộ - La Sơn; Quảng Ngãi - Hoài Nhơn Km15; Quảng Ngãi - Hoài Nhơn Km77; Hoài Nhơn - Quy Nhơn; Quy Nhơn - Chí Thạnh; Vân Phong - Nha Trang; Nha Trang - Cam Lâm; Cam Lâm - Vĩnh Hảo; Vĩnh Hảo - Phan Thiết Km144; Vĩnh Hảo - Phan Thiết Km205; Phan Thiết - Dầu Giây; Cần Thơ - Hậu Giang, Hậu Giang - Cà Mau.
- ²¹ Trạm: La Sơn - Hòa Liên, Hàm Đèo Cả, Mỹ Thuận - Cần Thơ

²² Văn bản: số 7233/BXD-CĐBVN ngày 23/7/2025 gửi tỉnh Quảng Trị; số 6568/BXD-CĐBVN ngày 10/7/2025; số 6669/BXD-CĐBVN ngày 11/7/2025; số 7432/BXD-CĐBVN ngày 26/7/2025; số 8852/BXD-CĐBVN ngày 22/8/2025 gửi tỉnh Đồng Nai; số 11417/BXD-CĐBVN ngày 10/10/2025 gửi tỉnh Quảng Ngãi; số 11424/BXD-CĐBVN ngày 10/10/2025 gửi UBND tỉnh Khánh Hòa; số 11546/BXD-CĐBVN ngày 13/10/2025 gửi tỉnh Lâm Đồng.

²³ Các VB số: 1237/CĐBVN-QLCL ngày 26/4/2025; 1705/CĐBVN-QLCL ngày 16/5/2025; 1733/CĐBVN-QLCL ngày 16/5/2025; 2387/CĐBVN-TĐ ngày 12/6/2025; 2544/CĐBVN-TĐ ngày 17/6/2025; 2661/CĐBVN-TĐ ngày 20/6/2025; 2680/CĐBVN-QLCL ngày 23/6/2025; 2696/CĐBVN-QLCL ngày 23/6/2025; 2768/CĐBVN-QLCL ngày 25/6/2025; 2893/CĐBVN-TĐ ngày 27/6/2025; 2977/CĐBVN-TĐ ngày 01/7/2025; 3040/CĐBVN-QLCL ngày 02/7/2025; 3285/CĐBVN-QLCL ngày 14/7/2025; 3310/CĐBVN-QLCL ngày 15/7/2025; 3450/CĐBVN-QLCL ngày 23/7/2025; 3454/CĐBVN-QLCL ngày 23/7/2025; 3455/CĐBVN-QLCL ngày 23/7/2025; 3468/CĐBVN-QLCL ngày 23/7/2025; và 3689/CĐBVN-QLCL ngày 31/7/2025; 3624/CĐBVN-TĐ ngày 30/7/2025; 3708/CĐBVN-TĐ ngày 01/8/2025; 3833/CĐBVN-TĐ ngày 07/8/2025, 3836/CĐBVN-TĐ ngày 07/8/2025, 4067/CĐBVN-QLCL ngày 18/8/2025, số 4554/CĐBVN-TĐ ngày 9/9/2025, số 4649/CĐBVN-QLCL ngày 15/9/2025; 4911/CĐBVN-TĐ ngày 24/9/2025, 5013/CĐBVN-TĐ ngày 26/9/2025; 5071/CĐBVN-TĐ ngày 30/9/2025; 5128/CĐBVN-QLCL ngày 02/10/2025; 5131/CĐBVN-QLCL ngày 03/10/2025; 5177/CĐBVN-QLCL ngày 03/10/2025; 5178/CĐBVN-QLCL ngày 03/10/2025; 5227/CĐBVN-QLCL ngày 06/10/2025, 5938/CĐBVN-QLCL ngày 31/10/2025; 5939/CĐBVN-QLCL ngày 31/10/2025, 6180/CĐBVN-QLCL ngày 10/11/2025, 5195/CĐBVN-TĐ ngày 05/10/2025, 5356/CĐBVN-TĐ ngày 10/10/2025, 6176/CĐBVN-TĐ ngày 10/11/2025, 6272/CĐBVN-QLCL ngày 13/11/2025; các TBKL: số 163/TB-CĐBVN ngày 20/8/2025, số 172/TB-CĐBVN ngày 29/8/2025, số 173/TB-CĐBVN ngày 29/8/2025; số 203/TB-CĐBVN ngày 10/10/2025; số 223/TB-CĐBVN ngày 07/11/2025.

²⁴ Phê duyệt nhiệm vụ, dự toán chi phí lập Báo cáo NCKT; lập ĐTM; thành lập tổ chuyên gia đấu thầu; phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu; lập kế hoạch triển khai chi tiết và thống nhất với WB.

²⁵ Văn bản số 1544/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 09/5/2025 báo cáo Bộ Xây dựng phương án kết nối các Backend phục vụ triển khai thu phí liên thông các đoạn tuyến đường bộ cao tốc.

²⁶ Theo Quyết định số 2052/QĐ-BXD ngày 15/11/2025 điều chỉnh KH đã phân bổ chi tiết vốn NSTW năm 2025 (dự toán chi giao 1.486 tỷ đồng; thực tế về kho bạc 1.469,5 tỷ đồng).

²⁷ Gồm: Công điện số 60/CĐ-TTg ngày 09/5/2025, số 162/CĐ-TTg ngày 11/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 301/TB-VPCP của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Hòa Bình về việc giải quyết khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công; các Thông báo của Bộ Xây dựng: số 68/TB-BXD ngày 11/4/2025, số 128/TB-BXD ngày 16/5/2025 và số 265/TB-BXD ngày 11/7/2025,...; Công điện của Bộ trưởng Bộ Xây dựng số 08/CĐ-BXD ngày 08/4/2025, số 18/CĐ-BXD ngày 21/5/2025 và số 57/CĐ-BXD ngày 05/9/2025; Chỉ thị số 02-CT/ĐU ngày 12/9/2025 của Đảng ủy Bộ Xây dựng.

²⁸ Văn bản số 7955/BXD-KCHT ngày 07/8/2025

²⁹ Quyết định số 1069/QĐ-CĐBVN ngày 08/8/2025 của Cục ĐBVN.

³⁰ Tờ trình số 78/TTr-CĐBVN ngày 10/11/2025 của Cục ĐBVN.

³¹ Cụ thể: trong tổng cộng 25.755 km đường quốc lộ, đã phân cấp cho UBND cấp tỉnh quản lý 17.520 km chiếm 68%; Bộ Xây dựng chỉ quản lý 5.062 km chiếm khoảng 19,7% (riêng 3.173km quốc lộ chiếm 12,3% đang thực hiện dự án BOT và dự án đầu tư xây dựng do Bộ Xây dựng là CQCTQ/CQCQ sẽ được tiếp tục phân cấp cho địa phương sau khi kết thúc hợp đồng).

³² Vũng Áng - Bùng (55,34km), Vạn Ninh - Cam Lộ (65,55km), 13km còn lại của cao tốc đoạn Vân Phong - Nha Trang, một số đoạn của đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn (10/88km), Hoài Nhơn - Quy Nhơn (46,6/70km), Quy Nhơn - Chí Thạnh (19,6/62km) và thông xe dự án Hòa Liên - Túy Loan (11,47km).

³³ Văn bản số 5919/CĐBVN-QLBT ngày 31/10/2025.

³⁴ Văn bản số 4075/CĐBVN-TCGT ngày 18/8/2025.

³⁵ Văn bản số 4108/CĐBVN-TCGT ngày 19/8/2025.

³⁶ Văn bản số 1544/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 09/5/2025 báo cáo Bộ Xây dựng phương án kết nối các Backend phục vụ triển khai thu phí liên thông các đoạn tuyến đường bộ cao tốc.

³⁷ 24 quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính.

³⁸ (i) Quy chế quản lý, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý cầu trên quốc lộ (VBMS); (ii) Quy chế quản lý, sử dụng, khai thác và đảm bảo an toàn thông tin Hệ thống quản lý hồ sơ số hóa; (iii) Quy chế quản lý, sử dụng và khai thác Hệ thống quản lý tài sản đường bộ (RAMS); (iv) Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng các hệ thống thông tin của Cục ĐBVN.

³⁹ CV số 23/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 11/3/2025 của Cục ĐBVN về việc tăng cường ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới trong quản lý, bảo trì đường bộ

⁴⁰ QĐ số 2035/QĐ-BXD ngày 14/11/2025;

⁴¹ QĐ số: 2389/QĐ-CĐBVN ngày 12/6/2025; 2362/QĐ-CĐBVN ngày 11/6/2025; 2341/QĐ-CĐBVN ngày 11/6/2025; 2340/QĐ-CĐBVN ngày 11/6/2025; 2293/QĐ-CĐBVN ngày 9/6/2025; 756/QĐ-CĐBVN ngày 4/6/2025; 747/QĐ-CĐBVN ngày 2/6/2025; 745/QĐ-CĐBVN ngày 2/6/2025; 736/QĐ-CĐBVN ngày 30/5/2025; 718/QĐ-CĐBVN ngày 29/5/2025; 669/QĐ-CĐBVN ngày 23/5/2025.

⁴² (i) TCVN 8810:2025, Đường cứu nạn ô tô - Yêu cầu thiết kế (1568/QĐ-BKHCN ngày 01/7/2025); (ii) TCVN 8863:2025, Mặt đường láng nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu (1558/QĐ-BKHCN ngày 30/6/2025); (iii) TCVN 13567-7:2025 Lốp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nóng - Thi công và nghiệm thu - Phần 7: Hỗn hợp cấp phối đá chặt gia cố nhựa nóng (743/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025); (iv) TCVN 14383-1:2025, Lốp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nguội - Thi công và nghiệm thu - Phần 1: Bê tông nhựa

ngươi (833/QĐ-BKHCN ngày 09/5/2025); (v) TCVN 14383-2:2025, Lớp mặt đường bằng hỗn hợp nhựa nguội - Thi công và nghiệm thu - Phần 2: Hỗn hợp bê tông nhựa nguội phản ứng với nước dùng để vá sửa mặt đường trong điều kiện ẩm ướt (833/QĐ-BKHCN ngày 09/5/2025)

⁴³ (i) Nghiên cứu ứng dụng bê tông cốt lưới dệt sợi carbon trong sửa chữa đầm cầu bê tông cốt thép”, mã số DT2309 tại văn bản số 1499/BGTVT-KHCN&MT ngày 14/02/2025; (ii) Nghiên cứu ứng dụng cảm biến sợi quang (Fiber optic sensors - FOS) và trí tuệ nhân tạo trong dự báo biến dạng động kết cấu công trình cầu, mã số DT2311 tại văn bản số 14308/BGTVT-KHCN&MT ngày 31/12/2024.

⁴⁴ (i) Nghiên cứu định hướng xây dựng tiêu chuẩn đánh giá an toàn công trình hầm đường bộ trong quá trình khai thác. Mã số: DT24323; (ii) Nghiên cứu định hướng xây dựng tiêu chuẩn đánh giá an toàn các hạng mục công trình đường bộ trong quá trình khai thác. Mã số: DT24322; (iii) Nghiên cứu định hướng xây dựng tiêu chuẩn sửa chữa, thi công, nghiệm thu mặt đường bê tông nhựa. Mã số: DT24325; (iv) Nghiên cứu định hướng xây dựng tiêu chuẩn đánh giá an toàn công trình cầu đường bộ trong quá trình khai thác. Mã số: DT24324; (v) Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí Trạm dừng nghỉ xanh và đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích chuyên đổi trạm dừng nghỉ theo tiêu chí xanh. Mã số: DT24316; (vi) Nghiên cứu định hướng xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật bảo dưỡng thường xuyên công trình đường bộ cao tốc. Mã số: DT24327; (vii) Nghiên cứu định hướng xây dựng TCVN về công tác quản lý và khai thác đường cao tốc - Tuân đường và xử lý sự cố trên đường cao tốc, mã số DT24316.

⁴⁵ (i) Nghiên cứu xây dựng khung quy trình và hướng dẫn kỹ thuật ứng dụng BIM hỗ trợ công tác quản lý, vận hành và bảo trì hệ thống đường bộ cao tốc; (ii) Nghiên cứu xây dựng khung quy trình và bộ tiêu chí kỹ thuật ứng dụng BIM hỗ trợ công tác thẩm định dự án đường bộ cao tốc

⁴⁶ CV số 2059/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 28/5/2025;

⁴⁷ VB số 3787/CĐBVN-KHCN,MT&HTQT ngày 5/8/2025.

⁴⁸ (i) Nghiên cứu hoàn thiện tiêu chuẩn quốc gia về thu phí điện tử không dùng sử dụng công nghệ RFID ở Việt Nam áp dụng cho giai đoạn 2026 - 2030; (ii) Nghiên cứu xây dựng kiến trúc hệ thống quản lý giao thông thông minh đường bộ Việt Nam.

⁴⁹ Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

⁵⁰ các Quyết định số 709/QĐ-CĐBVN ngày 28/5/2025 về kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2025; Quyết định số 4735/QĐ-CĐBVN ngày 31/12/2024 về kế hoạch CCHC năm 2025; Quyết định số 233/QĐ-CĐBVN ngày 02/4/2025 về Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Bộ phận Một cửa) tại Cơ quan Cục ĐBVN; ban hành Quyết định số 214/QĐ-CĐBVN ngày 31/3/2025 về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động Cục ĐBVN trong thi hành công vụ, nhiệm vụ; ban hành Quyết định số 709/QĐ-CĐBVN ngày 28/5/2025 về kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC năm 2025; các Quyết định về kiểm tra công tác CCHC tại các đơn vị

⁵¹ Gồm: Luật Đường bộ, Nghị định số 158/2024/NĐ-CP, Nghị định số 160/2024/NĐ-CP, Nghị định số 165/2024/NĐ-CP, các Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 6/6/2014, số 39/2020/TT-BGTVT ngày 31/12/2020, số 37/2023/TT-BGTVT ngày 13/12/2023, số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024, số 44/2021/TT-BGTVT ngày 31/12/2021 và Thông tư ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật công tác thu tiền sử dụng đường bộ đối với các dự án xây dựng đường bộ do Bộ Xây dựng quản lý

⁵² Các báo cáo số: 2973/CĐBVN-PCĐT ngày 20/6/2025, 5629/CĐBVN-PCĐT ngày 21/10/2025.

⁵³ (1) Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 14E đoạn Km15+270 - Km89+700, tỉnh Quảng Nam (307 tỷ đồng); (2) Dự án cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 28B qua tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng (222 tỷ đồng); (3) Dự án Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ quản lý nhà nước của Cục ĐBVN (11,3 tỷ đồng).